TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HSST
Ngày: 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/QĐXX-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trung K** (tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 13 tháng 6 năm 1981 tại xã DY, huyện D; Nơi cư trú: xóm 6, xã DY, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Phúc K và bà Trần Thị H; Vợ: Ngô Thị Ch; Con: có 05 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 11/12/2019, Nguyễn Trung K trộm cắp tài sản bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ an ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ (QĐ số 439/QĐ-XPHC ngày 18/01/2020). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

***. Bị hại:** 1/. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976; Trú tại: xóm 4, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An (có mặt).

2/. Ông Trần Xuân Tr, sinh năm 1943; Trú tại: xóm T, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

***. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** 1/. Anh Đậu Quang S, sinh năm 1971; Trú tại: xóm 01, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong các ngày 17 và 23/12/2019, Nguyễn Trung K đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/12/2019, Nguyễn Trung K điều khiển xe máy biển kiểm soát 59F1-077.13 đến khu vực xã DH, huyện D để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn Th không có ai ở nhà nên K vào sân lấy 01 chiếc máy hàn, 01 chiếc đe bằng sắt. Sau đó K đến quán thu mua phế liệu của anh Đậu Quang S, sinh năm 1972, trú tại xóm 1, xã DH, huyện D bán chiếc đe sắt của anh Sơ với giá 216.000đ (hai trăm mười sáu nghìn đồng). Còn chiếc máy hàn Nguyễn Trung K bán cho một người đi đường tại Cầu Giát, huyện Q với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Số tiền bán đe sắt và máy hàn K đã tiêu xài hết. Ngày 24/12/2019 anh Đậu Quang S đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện D chiếc đe trên.

Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện D đã trả lại chiếc đe sắt cho bị hại anh Nguyễn văn Th

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 02/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện D, tỉnh Nghệ an kết luân: 01 chiếc đe kim loại 4 chân, nặng 50kg đã qua sử dụng, giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng); 01 máy hàn điện cơ 180 Ampe, đã qua sử dụng giá 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Tổng trị giá chiếc đe sắt và máy hàn là 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/12/2019, Nguyễn Trung K điều khiển xe máy biến kiểm soát 59F1-077.13 từ xã DY đến xã DH với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi qua Cầu Giai thuộc địa phận xóm TT, xã DH, huyện D rẽ hướng Tây khoảng 800 mét, thấy nhà ông Trần Xuân Tr không khóa cửa cổng, K đi vào nhà thấy không có ai ở nhà, quan sát thấy cửa chính nhà đang mở, K đi vào trong nhìn về phía giường đặt bên phải thì nhìn thấy 01 hộp gỗ có kích thước (30x40x70) cm được khóa bằng ống khóa màu xanh. K lấy trộm hộp gỗ mang ra xe máy và điều khiển đi đến nghĩa trang giáo xứ Thuận Nghĩa thuộc xóm 23, xã QL, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì K dừng xe lấy viên đá bên đường đập nhiều lần vào ổ khóa làm bung chốt khóa. K mở hộp gỗ thấy có một số giấy tờ, quần áo, sổ sách, 01 giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tiền mặt trị giá 75.160.000đ (Bảy mươi lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). K vứt toàn bộ đồ trong hòm gỗ tại nghĩa trang rồi cầm theo số tiền trên đi về nhà cất dấu. Đến 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Trung K đến cơ quan CSĐT Công an huyện D đầu thú, đồng thời giao nộp toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt.

Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện D đã trả lại tài sản cho ông Trần Xuân Tr gồm: tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 75.160.000đ (Bảy mươi lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 hộp gỗ kích thước (30x40x70)cm; 04 chiếc áo; 01 quyển sổ nhận lương và 03 túi đựng phim X – quang mang tên Trần Xuân Tr.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục định giá tài sản: Ngày 02/01/2020, Công an huyện D tiến hành trưng cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 02/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố hình sự huyện D kết luận:

+ 01 (một) chiếc đe kim loại 04 chân, 02 đầu nhọn, nặng 50kg mua năm 2008 (đã qua sử dụng giá 1.200.000đồng.

+ 01 máy hàn điện cơ 180 Ampe, mua năm 2008 (đã qua sử dụng) giá 2.100.000đồng.

+ 04 (bốn) chiếc áo (gồm: 01 chiếc áo phao nam màu xanh trên ngực bên trái có gián mác CNC COSTUMENATION đã qua sử dụng, 02 áo khoác 04 túi thu đông nam màu xanh đen đã qua sử dụng, 01 áo sơ mi nam màu trắng sọc còn mới đang bỏ trong túi ni lông chưa sử dụng, sau cổ ghi mác BRICHKHOUSE), giá 200.000đồng. Tổng cộng giá trị 3.530.000đồng (ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Về vật chứng:

- Đối với chiếc máy hàn của anh Nguyễn Văn Th, Nguyễn Trung K đã bán cho một người không quen biết ơ thị trấn C, huyện Q, Nghệ An và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Trần Xuân Tr, Công an huyện D đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

- 01 xe máy màu xám biển kiểm soát 59F1-077.13, CQĐT đã trả lại chiếc.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 48/VKS-DC ngày 16/3/020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Trong các ngày 17/12/2019 và ngày 23/12/2019, tại khu vực các xã DH, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Trung K đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn Th trú tại xóm 4, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận là 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng). Và của ông Trần Xuân Tr ở xóm T, xã DH, huyện D số tiền 75.160.000đồng (Bảy mươi lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) và tài sản trị giá 230.000 đồng, tổng cộng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 78.690.000đồng (Bảy mươi tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc thực hiện tội phạm là táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho nhân dân bất an, lo lắng. Vì vậy, phải xử phạt nghiêm minh, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, có tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội ra đầu thú, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có bố đẻ là thương binh, người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy cũng cần xém xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Chiếc xe máy BKS 59F1-077.13 là của anh Nguyễn Đức V là em trai của Nguyễn Trung K, việc sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội anh V không biết, CQĐT đã trả lại cho anh Nguyễn Đức V là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Trung K 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 24/12/2019.

2. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện D;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh NA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.